

Số: 144/2022/QĐST- HNGĐ TP. Thái Bình, ngày 30 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 104/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2022 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu:

1. Anh Nguyễn Cao N, sinh năm 1991.

2. Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1991. Địa chỉ cư trú: Thôn VĐ, xã VL, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Nguyễn Cao N và chị Hoàng Thị T xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã VL, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình năm 2010. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, N nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Nay anh N và chị T đều xác định vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ. Anh N, chị T thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn. Việc ly hôn, anh N và chị T đã suy nghĩ kỹ, không bị ai ép buộc. Yêu cầu thuận tình ly hôn của anh N và chị T là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2]. Về con chung: Anh Nguyễn Cao N và chị Hoàng Thị T có một con chung Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 24/3/2010. Giao cho chị Hoàng Thị T trực tiếp nuôi con Nguyễn Tuấn K. Chị T không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con. Anh N có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Anh N và chị T có

quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Cao N và chị Hoàng Thị T không yêu cầu giải quyết về tài sản nên Tòa án không giải quyết.

[4]. Anh N và chị T chấp nhận nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Cao N và chị Hoàng Thị T thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh Nguyễn Cao N và chị Hoàng Thị T có một con chung Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 24/3/2010. Giao cho chị Hoàng Thị T trực tiếp nuôi con Nguyễn Tuấn K. Chị T không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con. Anh N có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Anh N và chị T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

1.3. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Cao N và chị Hoàng Thị T không yêu cầu giải quyết về tài sản nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Cao N và chị Hoàng Thị T mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh N và chị T đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số 0001308 ngày 22 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân  
TP. Thái Bình;
- UBND xã V L,  
TP. Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh**

